

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẠI LỘC
TỈNH QUẢNG NAM
Bản án số: 01/2023/HSST
Ngày 04/01/2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI LỘC, TỈNH QUẢNG NAM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Phượng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Văn Sinh
Ông Nguyễn Thành Trung

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Huỳnh Lan Vi, Thư ký Toà án nhân dân huyện Đại Lộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc gia phiên tòa: Bà Võ Thị Thu, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số : 71/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Hoàng V** - Giới tính: nam.

Tên gọi khác: không; giới tính: nam; Sinh ngày 19/02/2007, tại: **huyện Đ, tỉnh Quảng Nam**; Nơi cư trú: **thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam**; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Số CCCD: 049207003832, nơi cấp: **Cục C** về TTXH **Bộ C1**; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: không; Con ông **Nguyễn Văn B** (sinh năm 1979) và bà **Vũ Thị H** (sinh năm 1985). Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai, bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: không có.

Nhân thân: Ngày 22/11/2023 bị Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam xử phạt 03 năm tù về tội “ Giết người”.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam **Công an tỉnh Q2**; có mặt tại phiên tòa

*** Những người tham gia tố tụng:**

*** Bị cáo:** **Nguyễn Văn Hoàng V** (Có lai lịch như đã nêu trên).

Người bào chữa cho bị cáo **Nguyễn Văn Hoàng V**: Bà **Nguyễn Thị Hồng T** – Trợ giúp viên pháp lý **Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Q**.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo **V**: Ông **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1979 và bà **Vũ Thị H**, sinh năm 1985; cùng trú tại: **Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam**; là cha, mẹ ruột của bị cáo **V** (vắng mặt).

Người giám hộ cho bị cáo **V**: Bà **Nguyễn Thị X**, sinh năm 1966; trú tại: **Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam** (Có mặt).

* Bị hại: **Cháu Lê Thị Diễm H1**, sinh ngày 11 tháng 11 năm 2010; (vắng mặt).

Trú tại: **Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam**.

Người đại diện hợp pháp cho cháu **H1**: Ông **Lê Lập L**, sinh năm 1986 và bà **Huỳnh Thị Thùy H2**, sinh năm 1989; cùng trú tại: **Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam**; là cha, mẹ ruột của cháu **H1**; (vắng mặt).

* Người làm chứng:

- Cháu **Nguyễn Thị Hoàng L1**, sinh ngày 06 tháng 01 năm 2011.

Trú tại: **Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam**.

Người đại diện hợp pháp cho cháu **L1**: Ông **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1967 và bà **Huỳnh Thị T1**, sinh năm 1969; cùng trú tại: **Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam**; là cha, mẹ ruột của cháu **L1**; (vắng mặt).

- Cháu **Nguyễn Mậu T2**, sinh ngày 22 tháng 4 năm 2010; (vắng mặt).

Trú tại: **Thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam**.

Người đại diện hợp pháp cho cháu **T2**: Ông **Nguyễn Mậu T3**, sinh năm 1989 và bà **Nguyễn Kim L2**, sinh năm 1991; cùng trú tại: **Thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam**; là cha, mẹ ruột của cháu **T2**; (vắng mặt).

- Cháu **Trần Ngọc Q**, sinh ngày 06 tháng 9 năm 2010; (vắng mặt).

Trú tại: **Thôn T - G, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam**.

Người đại diện hợp pháp cho cháu **Q**: Ông **Trần P**, sinh năm 1983 và bà **Mai Thị Hồng S**, sinh năm 1981; cùng trú tại: **T - G, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam**; là cha, mẹ ruột của cháu **Q**; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo **Nguyễn Văn H3** Việt bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Đầu tháng 9/2022 thông qua mạng xã hội Facebook, **Nguyễn Văn Hoàng V** quen biết với cháu **Lê Thị Diễm H1** (sinh ngày 11/11/2010, trú **thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam**) và phát sinh tình cảm yêu đương với nhau. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 11/9/2022, cháu **Lê Thị Diễm H1** và cháu **Nguyễn Thị Hoàng L1** (sinh năm 2011, trú cùng thôn) đến nhà **Nguyễn Văn Hoàng V** tại **thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam** để chơi. Khi đến nhà **V**, cháu **L1** và cháu **H1** thấy có **Trần Ngọc Q** (sinh ngày 06/9/2010, trú **thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Q**) và **Nguyễn Mậu T2** (sinh ngày 22/4/2010, trú **thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Q**) nên ngại không vào nhà mà đứng ngoài đường. **Nguyễn Văn Hoàng V** thấy vậy thì đi ra rủ cháu **H1** vào nhà chơi, còn cháu **L1** vẫn đứng ngoài đường. Sau khi vào nhà, **V** cùng cháu **H1, Q1, T2** ngồi nói chuyện ở phòng khách, một lúc sau **V** rủ cháu **H1** vào trong phòng ngủ để nói chuyện thì cháu **H1** đồng ý. Khi vừa vào phòng ngủ, **V** ôm hôn vào miệng của cháu **H1** và dùng tay sờ lên vùng ngực của cháu **H1** nhưng vì có tình cảm với **V** nên cháu **H1** không có phản ứng gì. Vừa lúc này, do nghe cháu **Nguyễn Thị Hoàng L1** gọi ra về nên cháu **H1** mở cửa ra rồi đi về cùng với cháu **L1**.

Đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 14/9/2022, cháu **Lê Thị Diễm H1** tiếp tục đến nhà của **Nguyễn Văn Hoàng V** chơi. **V** rủ cháu **H1** vào phòng ngủ của **V**. Tại đây, **V** có hành vi

quan hệ tình dục với cháu H1, khi quan hệ tình dục với V thì cháu H1 đồng ý, không có phản ứng gì. Đến ngày 08/11/2022, mẹ của cháu Lê Thị Diễm H1 là bà Huỳnh Thị H2 (sinh năm 1989, trú thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam) biết được cháu H1 bị Nguyễn Văn Hoàng V xâm hại tình dục nên đến Công an xã Đ, huyện Đ để trình báo sự việc. Công an xã Đ tiến hành xác minh ban đầu rồi chuyển vụ việc đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ thụ lý, giải quyết. Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Hoàng V khai nhận toàn bộ hành vi xâm hại tình dục đối với cháu Lê Thị Diễm H1.

* Kết luận giám định pháp y về tình dục: Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 562/GĐTD.22 ngày 21/11/2022 của Trung tâm P đối với cháu Lê Thị Diễm H1, kết quả như sau: “Màng trinh rách cũ ở các vị trí 5 giờ, 7 giờ đến bờ cổ định, không tổn thương xương, không thấy dấu hiệu thần kinh khu trú, không có thai.

* Về vấn đề dân sự trong vụ án: bị cáo Nguyễn Văn Hoàng V đã tác động gia đình bồi thường cho cháu Lê Thị Diễm Hằng s tiền 10.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của cháu Lê Thị Diễm H1 và cháu H1 không yêu cầu bồi thường gì khác nên không xem xét giải quyết.

* Vật chứng tạm giữ gồm:

+01 (một) cái váy ngắn ca rô màu đen trắng;

+ 01 (một) cái quần tây màu đen và 01 (một) cái áo thun có cổ màu xanh, hoa văn màu trắng, tất cả được đựng trong 01 (một) bao ni lông, do cháu Lê Thị Diễm H4 giao nộp.

+01 (một) cái quần thun màu xanh đậm có logo CHELSEA phía trước, hai bên có sọc trắng;

+01 (một) cái quần vải màu đen, tất cả được đựng trong 01 (một) bao ni lông, do Nguyễn Văn Hoàng V giao nộp.

Tại cáo trạng số 121/CT-VKSQN-P2 ngày 23/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Nguyễn Văn Hoàng V về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” quy định tại điểm b khoản 1, Điều 142 Bộ luật Hình 2015; Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam giữ nguyên quan điểm truy tố đồng thời đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 142, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS; Điều 91, Điều 98 và Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Hoàng V từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù. Tại bản án số 98/2023/HS-ST ngày 22/11/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Hoàng V phải chấp hành là 03 năm tù. Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 56 BLHS tổng hợp hình phạt chung cho cả hai bản án nói trên và buộc bị cáo V phải chấp hành 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù đến 04 (bốn) năm 06 (ba) tháng tù.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp bị cáo có luận cứ: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn Hoàng V là vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng đến việc phát triển về tâm, sinh lý của người bị hại. Tại thời điểm phạm tội, bị cáo là người chưa thành niên nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại. Đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo mức thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát để bị cáo sớm trở về với gia đình và hoà nhập cộng đồng.

Bị cáo **Nguyễn Văn Hoàng V** không bào chữa bổ sung ý kiến gì thêm, thừa nhận hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:*

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không bị ép cung, mớm cung, dùng nhục hình mà đã được Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử phổ biến về quyền, nghĩa vụ của mình trong từng giai đoạn tố tụng và tự khai báo về hành vi phạm tội của mình. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên, Thẩm phán, Hội đồng xét xử trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về nội dung vụ án:*

[2.1]. *Về tội danh và khung hình phạt:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo **Nguyễn Văn Hoàng V** đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có cơ sở xác định được: Đầu tháng 9/2022 thông qua mạng xã hội Facebook, **Nguyễn Văn Hoàng V1** auen biết và phát sinh tình cảm yêu đương với cháu **Lê Thị Diễm H1**. Khoảng 3 giờ 30 phút ngày 14/9/2022 tại nhà của ông **Nguyễn Văn B** và bà **Vũ Thị H** (là cha mẹ của **Nguyễn Văn Hoàng V**) thuộc **thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam**, **Nguyễn Văn Hoàng V** có hành vi quan hệ tình dục với cháu **Lê Thị Diễm H5** khi cháu **H5** mới 11 tuổi 10 tháng 03 ngày.

Lời khai nhận của bị cáo đối chiếu thấy phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định hành vi của bị cáo **Nguyễn Văn Hoàng V** đã phạm vào tội “*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*” quy định tại điểm b khoản 1, Điều 142 Bộ luật Hình sự 2015, như Cáo trạng số 121/CT- VKSQN P2 ngày 23 tháng 10 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra thì thấy:

Sức khỏe, danh dự và nhân phẩm của trẻ em được Nhà nước đặc biệt quan tâm, đồng thời tạo mọi điều kiện tốt nhất để cho trẻ em được phát triển. Mọi hành vi xâm hại trẻ em, nhất là xâm hại tình dục trẻ em đều bị xử lý nghiêm minh theo quy định pháp luật. Bị cáo

do ham muốn dục vọng mà bị cáo đã có hành vi Hiếp dâm người dưới 16 tuổi đối với cháu **Lê Thị Diễm H1** (sinh ngày 11/11/2010).

Hành vi Hiếp dâm người dưới 16 tuổi của bị cáo đối với cháu **H1** khi cháu **H1** mới 11 tuổi 10 tháng 03 ngày là hết sức nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sự phát triển về tâm sinh lý của người bị hại trong vụ án, gây bức xúc trong dư luận xã hội, mà còn gây ra nhiều tác hại xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nên cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh để giáo dục răn đe phòng ngừa chung.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra, **Nguyễn Văn Hoàng V** vận động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại, bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo. Đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại thời điểm phạm tội cáo **Nguyễn Văn Hoàng V** thực hiện hành vi phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên được áp dụng quy định tại Điều 91, Điều 98 và Điều 101 Bộ luật Hình sự. Do vậy, bị cáo **V** được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Hội đồng xét xử sẽ xem xét những tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình là phù hợp với quy định pháp luật.

Tại bản án số 98//2023/HS-ST ngày 22/11/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Hoàng V** 03 (ba) năm tù. HĐXX sẽ áp dụng Điều 56 BLHS để tổng hợp bản án của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam và bản án này buộc bị cáo **V** phải chấp hành là phù hợp.

***Về trách nhiệm dân sự:** Tại hồ sơ vụ án đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên HĐXX không xem xét.

*** Về xử lý vật chứng:** căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và **Đ** 106 Bộ luật; Tổ tụng hình sự, đề nghị HĐXX tuyên tịch thu tiêu hủy:

+01 cái váy ngắn ca rô màu đen trắng; 01 cái quần tây màu đen và 01 cái áo thun có cổ màu xanh hoa văn màu trắng, tất cả được đựng trong bao ni lông.

+01 cái quần thun màu xanh đậm có logo CHELSEA phía trước, hai bên có sọc trắng; 01 cái quần vải màu đen, tất cả được đựng trong bao ni lông.

Các vật chứng trên hiện đang được niêm phong và do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đại Lộc quản lý.

*** Về vấn đề khác có liên quan trong vụ án:** **Nguyễn Văn Hoàng V** có hành vi ôm hôn vào miệng cháu **Lê Thị Diễm H6** và dùng tay sờ vùng ngực của cháu **H6** vào ngày 11/9/2022 tại nhà của **V** ở **thôn P, xã Đ, huyện Đ**, có dấu hiệu của tội Dâm ô người dưới 16 tuổi. Tuy nhiên, tính đến thời điểm thực hiện hành vi này thì bị can **V** chỉ mới 15 tuổi 06 tháng 22 ngày (chưa đủ 18 tuổi) nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với **Nguyễn Văn Hoàng V** là có căn cứ. Căn cứ vào những tình tiết và chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở,

*** Về án phí:** Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo **Nguyễn Văn Hoàng V** không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Hoàng V phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”.

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 142; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; Điều 91, Điều 98 và Điều 101 Bộ luật Hình sự của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo N (mười lăm) tháng tù.

*Tổng hợp hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Hoàng V phải chấp hành hình phạt chung cho bản án này và bản án số 98/2023/HS-ST ngày 22/11/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam là 04 (bốn) năm 03 tháng (ba) tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù: Tính từ ngày 16/12/2022.

* Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Đ 106 Bộ luật; Tổ tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy:

+01 cái váy ngắn ca rô màu đen trắng; 01 cái quần tây màu đen và 01 cái áo thun có cổ màu xanh hoa văn màu trắng, tất cả được đựng trong bao ni lông.

+01 cái quần thun màu xanh đậm có logo CHELSEA phía trước, hai bên có sọc trắng; 01 cái quần vải màu đen, tất cả được đựng trong bao ni lông.

Các vật chứng trên hiện đang được niêm phong và do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đại Lộc quản lý.

* Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Văn Hoàng V không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án. Đối với người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết hoặc nhận bản án để yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận: TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Q.Nam; **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**
- VKSND H. Đại Lộc;
- Công an H. Đại Lộc;
- Bị cáo, bị hại, người TGTT khác;
- Chi cục THADS H.Đại Lộc;
- Vụ GDDKT1 – TANDTC;
- Lưu hồ sơ;

Nguyễn Thị Hồng Phượng

